

Số: /TTr-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

## TỜ TRÌNH

### Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính như sau:

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

## 1. Cơ sở pháp lý:

Trên cơ sở quy định tại: điểm b khoản 4 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP của Chính phủ); điểm b, điểm d khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP của Chính phủ); khoản 3 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành: (i) Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 quy định thẩm quyền mua sắm hàng hóa, dịch vụ và đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và (ii) Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại các căn cứ pháp lý làm cơ sở ban hành 02 Nghị quyết nêu trên đã được bãi bỏ hoặc sửa đổi như sau:

- Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ đã được thay thế bởi Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; trong đó tại khoản 1 Điều 93 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP quy định:

*“1. Việc lựa chọn nhà thầu thuộc dự toán mua sắm thực hiện theo quy trình quy định tại các Chương I, II, III, IV, V, VI, VII và VIII của Nghị định này, không phải trình, phê duyệt quyết định mua sắm.”*

- Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 và Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ đã được thay thế bởi Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; trong đó tại điểm b, điểm c khoản 4 Điều 32 Nghị định số 45/2026/NĐ-CP quy định:

*“b) Tại địa phương: Thẩm quyền quyết định dự án, kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin xác định theo quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị, thuê hàng hóa, dịch vụ tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các*

*dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế;*”

- Nghị định 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ đã được thay thế bởi Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước, trong đó thẩm quyền quyết định là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc quy định thẩm quyền phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí. Cụ thể:

+ Tại khoản 3 Điều 17:

*“3. Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.”*

+ Tại điểm b khoản 2 Điều 20:

*“2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến chi phí thực hiện nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng*

*b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến chi phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.”*

Như vậy, các quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, Nghị định số 45/2026/NĐ-CP và Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ đã không còn quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền để thực hiện tại địa phương.

- Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thì Hội đồng nhân dân: *“d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật;”*

- Theo khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) quy định: *“2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người*

*có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.”*

Căn cứ các quy định nêu trên, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và kịp thời thực hiện nhiệm vụ được giao, việc Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND và Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố hiện không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành do các căn cứ pháp lý làm cơ sở ban hành đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế; đồng thời, một số nội dung về thẩm quyền, trình tự, thủ tục trong lĩnh vực mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công và triển khai nhiệm vụ khoa học, công nghệ không còn thống nhất với các quy định mới của Trung ương. Bên cạnh đó, qua quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương đã phát sinh những khó khăn, vướng mắc, đặc biệt trong việc xác định thẩm quyền quyết định, phân cấp quản lý và áp dụng quy trình thực hiện, tiềm ẩn nguy cơ chồng chéo, không bảo đảm tính pháp lý và hiệu lực thi hành, cụ thể:

Căn cứ tình hình thực tế nêu trên, Hội đồng nhân dân thành phố cần ban hành Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính là cần thiết nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Mục đích ban hành Nghị quyết**

Việc xây dựng Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố với các quy định của pháp luật hiện hành.

### **2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Quá trình xây dựng Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết

một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025); Quyết định số 192/2025/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy chế về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của thành phố Hải Phòng.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

- Ngày 14/4/2026, Sở Tài chính có Văn bản số 3232/STC-TCHCSN gửi Sở Tư pháp về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành.

- Ngày 17/4/2026, Sở Tư pháp có Văn bản số 1705/STP-XDVB gửi Sở Tài chính về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành.

- Ngày 21/4/2026, Sở Tài chính có Tờ trình số 144/TTr-STC báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ 02 Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính.

- Ngày 22/4/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Tờ trình số 111/TTr-UBND báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về đề nghị đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính.

- Ngày 05/5/2026, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố có Quyết định số 23/QĐ-TTHĐND về chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính.

- Ngày 07/5/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Văn bản số 5026/VP-TC về việc triển khai xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính, trong đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị quyết bảo đảm nội dung, tiến độ và trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật; tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để trình Hội đồng nhân dân thành phố theo đúng quy định.

- Ngày 07/5/2026, Sở Tài chính có Văn bản số 3980/STC-TCHCSN gửi các sở ban ngành, đoàn thể và các đơn vị liên quan về việc đề nghị đăng tải và

tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định.

- Ngày 29/5/2026, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 174/BC-STP về thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính.

- Trên cơ sở thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã nghiên cứu và tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét theo quy định.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Do dự thảo Nghị quyết này bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính nên không quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

##### **2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết**

Nghị quyết gồm 03 Điều:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 02 Nghị quyết do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính.

Điều 2. Hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

##### **3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

Bãi bỏ toàn bộ 02 Nghị quyết: Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền mua sắm hàng hóa, dịch vụ và đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin; Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

#### **V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA**

1. Việc thi hành Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính sau khi Hội đồng nhân dân thành phố ban hành được thực hiện trên cơ sở sử dụng bộ máy của các cơ quan, đơn vị hiện có, không phát sinh nguồn lực mới về nhân sự, kinh phí và cơ sở vật chất.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức và chỉ đạo các cấp, các ngành, các đơn vị và các địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Thời gian trình thông qua

Dự kiến thông qua tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII.

Trên đây là Tờ trình Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

*(Hồ sơ kèm theo:*

- 1) Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố;
- 2) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố;
- 3) Báo cáo thẩm định số 174/BC-STP ngày 29/5/2026 của Sở Tư pháp;
- 4) Tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến của các tổ chức, cá nhân;
- 5) Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật;
- 6) Bản so sánh, thuyết minh).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTTU;
- CT, các PCT UBND TP;
- Lãnh đạo VP UBND TP;
- Phòng Tài chính;
- Lưu: VT, N.Đ.Khoa.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Quân**